

CÔNG TY CP THIẾT KẾ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG RUBY HOUSE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CP THIẾT KẾ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG RUBY HOUSE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: RUBY HOUSE DESIGN AND CONSTRUCTION INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: RUBYHOUSE .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109252291

3. Ngày thành lập: 07/07/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

thôn Ngải Cầu, Xã An Khánh, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0988283203

Fax:

Email: rubyhouse.jsc@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Xây dựng công trình điện	4221
2.	Xây dựng nhà để ở	4101
3.	Xây dựng nhà không để ở	4102
4.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
5.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
6.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
7.	Xây dựng công trình thủy	4291
8.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
9.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
10.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi và hạ tầng kỹ thuật, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình cảnh quan sân vườn.	4299
11.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
12.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
13.	Phá dỡ	4311
14.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
15.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
16.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
17.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
18.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
19.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390

20.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; khảo sát địa chất công trình. - Lập quy hoạch xây dựng. - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình, bao gồm: Thiết kế kiến trúc công trình; thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; thiết kế xây dựng công trình giao thông; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật. - Quản lý dự án đầu tư xây dựng. - Giám sát thi công xây dựng công trình: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; - Kiểm định xây dựng. - Quản lý chi phí đầu tư xây dựng: Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.	7110(Chính)
21.	May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
22.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
23.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
24.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
25.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
26.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
27.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
28.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
29.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
30.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
31.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
34.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng, kim loại quý khác)	4662
35.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
37.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
38.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư.	6619
39.	Quảng cáo	7310
40.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
41.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
42.	Hoạt động trợ giúp xã hội không tập trung đối với người có công, thương bệnh binh, người già và người khuyết tật	8810
43.	Hoạt động viễn thông có dây	6110
44.	Hoạt động viễn thông không dây	6120
45.	Hoạt động viễn thông vệ tinh	6130
46.	Hoạt động viễn thông khác	6190
47.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511
48.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
49.	Bán mô tô, xe máy	4541
50.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy	4543
51.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
52.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

6. Vốn điều lệ: 900.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	VŨ VĂN HỘI	Thôn 10, Xã Cao Minh, Huyện Vĩnh Bảo, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	31.500	315.000.000	35,000	031859591	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	31.500	315.000.000	35,000		
2	ĐÀO VĂN BANG	thôn Việt Thắng, Xã Vũ Văn, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.500	405.000.000	45,000	0340900022 27	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.500	405.000.000	45,000		

3	NGUYỄN TIỀN DŨNG	Tổ 3, Nam Thạch B, Phường Cẩm Thạch, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	18.000	180.000.000	20,000	0340950050 69
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	18.000	180.000.000	20,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	-----------------	---------------	---	--------------	---	------------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: ĐÀO VĂN BANG

Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị

Sinh ngày: 20/02/1990

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034090002227

Ngày cấp: 20/07/2015

Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và Dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn Việt Thắng, Xã Vũ Vân, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: thôn Việt Thắng, Xã Vũ Vân, Huyện Vũ Thư, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội